

Số: /HĐTĐKT

Hà Nam, ngày tháng 4 năm 2022

**TIÊU CHÍ THI ĐUA, PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ,
BÌNH XÉT KHEN THƯỞNG NĂM 2022**

Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng được Quốc hội thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chí thi đua, phương thức đánh giá, bình xét khen thưởng cho các Khối thi đua của tỉnh năm 2022;

Thực hiện Kế hoạch số 417/KH-HĐTĐKT ngày 25/02/2022 của Sở Xây dựng. Hội đồng TĐKT Sở ban hành Tiêu chí thi đua, phương thức đánh giá, bình xét khen thưởng năm 2022 như sau:

Phần I
TIÊU CHÍ THI ĐUA, PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Đơn vị chấm điểm
I.	Xây dựng tổ chức, tập thể, cơ quan	30	
1.	Việc chấp hành các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại đơn vị	2	VP Đảng bộ CQ
2.	Công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, bổ nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; chế độ chính sách cán bộ	2	Văn phòng Sở
3.	Công tác xây dựng Đảng	4	VP Đảng bộ CQ
	Đảng bộ, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	4	
	Đảng bộ, chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ	3	
	Đảng bộ, chi bộ hoàn thành nhiệm vụ	2	

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Đơn vị chấm điểm
	Đảng bộ, chi bộ không hoàn thành nhiệm vụ	0	
4.	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể lãnh đạo đơn vị:	3	VP Đảng bộ CQ
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	3	
	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	2	
	Hoàn thành nhiệm vụ	1	
	Không hoàn thành nhiệm vụ	0	
5.	Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua “Dân vận khéo”:	3	Công đoàn CQ
	Công tác triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở	2	
	Công tác triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo”	1	
6.	Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo	4	Thanh tra Sở
	Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	2	
	Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực đơn vị giải quyết <i>(Dựa vào tính chất và mức độ đơn thư khiếu nại, tố cáo và cách giải quyết của đơn vị để chấm điểm. Trường hợp đơn vị không có đơn thư khiếu nại, tố cáo thì được điểm tối đa)</i>	2	
7.	Việc đấu tranh, ngăn chặn đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. <i>(Tiêu chí cụ thể do Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành)</i>	2	Thanh tra Sở
8.	Công tác cải cách hành chính <i>(Bộ tiêu chí chấm điểm chỉ số cải cách hành chính do UBND tỉnh ban hành)</i>	5	Phòng Phát triển đô thị & HTKT
9.	Công tác khoa học công nghệ, sáng kiến giải pháp công tác:	1	

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Đơn vị chấm điểm
	Có sáng kiến trong lĩnh vực cải cách hành chính, được Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận; được triển khai áp dụng, mang lại hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương và có khả năng nhân rộng ra phạm vi toàn tỉnh.	0,25	Phòng Quy hoạch kiến trúc
	Có sáng kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực khác, được Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận; được triển khai áp dụng, mang lại hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương và có khả năng nhân rộng ra phạm vi toàn tỉnh.	0,25	
	Có sáng kiến được Hội đồng Sáng kiến cấp cơ sở công nhận; được triển khai áp dụng và mang lại hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương.	0,25	
	Có biện pháp thiết thực thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật tại cơ quan, đơn vị, địa phương.	0,25	
10.	Công tác thi đua, khen thưởng:	4	Văn phòng Sở
	Phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua; đăng ký, ký giao ước thi đua, tổng kết thi đua, khen thưởng đúng quy định	0,5	
	Xây dựng tiêu chí thi đua cho các tập thể thuộc đơn vị và ngành dọc cấp dưới	0,5	
	Thực hiện đúng Quy chế về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh	0,5	
	Ban hành và thực hiện đúng Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị	0,5	
	Thủ tục, hồ sơ trình khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước đảm bảo chất lượng; đúng quy định	0,5	
	Thông tin báo cáo, chấm điểm thi đua	1	
	Phối hợp trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh giao	0,5	
II.	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị	60	
1.	Công tác tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền về tổ chức chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng được giao	15	

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Đơn vị chấm điểm
2.	Thực hiện 10 nhiệm vụ công tác trọng tâm (<i>Có phụ lục đối với từng đơn vị đính kèm</i>)	35	
3.	<p>Thực hiện nhiệm vụ đột xuất</p> <p>(<i>Mỗi đơn vị đăng ký không quá 10 nhiệm vụ đột xuất: Nhiệm vụ đột xuất được chấm điểm là những nhiệm vụ trọng tâm không diễn ra thường xuyên hàng năm hoặc không có trong chương trình, kế hoạch định trước được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Trung ương giao</i>).</p> <p>- Mức độ hoàn thành nhiệm vụ đột xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hoàn thành xuất sắc: 0,5 điểm/1 nhiệm vụ + Hoàn thành tốt: 0,4 điểm/1 nhiệm vụ + Hoàn thành: 0,2 điểm/1 nhiệm vụ + Không hoàn thành: 0 điểm/1 nhiệm vụ 	5	Phòng Quản lý xây dựng
4.	<p>Công tác phối hợp giữa các đơn vị trong công tác tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp có nội dung liên quan đến đơn vị cần phối hợp thực hiện: <i>tối đa 1 điểm</i> - Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng quy định của tỉnh: <i>tối đa 3 điểm</i> - Chấp hành đầy đủ, đúng thời hạn chế độ thông tin báo cáo định kỳ, quý, năm, các báo cáo đột xuất, đảm bảo thông tin có chất lượng và chính xác: <i>tối đa 1 điểm</i> 	5	Thanh tra Sở
III.	Kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế	10	

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Đơn vị chấm điểm
1.	Xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp khả thi nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế <i>(Mỗi đơn vị nêu ra 3 tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục trong năm để xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp khắc phục)</i>	4	Phòng Phát triển đô thị và HTKT
2.	Kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế:	6	
	Khắc phục triệt để: 2 điểm/tồn tại, hạn chế đã được khắc phục	6	
	Khắc phục được một phần hạn chế, yếu kém: Từ 0,1 đến dưới 2 điểm/1 tồn tại, hạn chế được khắc phục một phần <i>(tùy mức độ)</i>	Từ 0,1 đến dưới 6 điểm	
	Chưa khắc phục hoặc không xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại hạn chế: 0 điểm	0	

Phần II BÌNH XÉT KHEN THƯỞNG

Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng danh hiệu thi đua; hình thức khen thưởng theo quy định tại Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Sở đối với các đơn vị để bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho phù hợp.

1. Đối với các danh hiệu thi đua: *(Cờ thi đua của UBND tỉnh, Cờ thi đua của Chính phủ):* Bình xét bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối với các hình thức: *(Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Huân chương các hạng):* Bình xét bằng hình thức biểu quyết nhất trí.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị triển khai thực hiện theo Tiêu chí này.

2. Các đơn vị được phân công chấm điểm: Theo dõi, tổ chức đánh giá, chấm điểm và gửi kết quả về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (*qua Văn phòng Sở*) trước ngày 20/11 hàng năm.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở (*qua Văn phòng Sở*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng TĐKT - Sở Nội vụ;
 - Các phòng, CC,TT thuộc Sở;
 - Lưu: VT, TĐKT Sở (ĐTH).
- CV(ĐTH)- 2022/0577

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG
Nguyễn Quang Huy